

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Câu 1. Lớp vỏ Trái Đất ở lục địa được cấu tạo chủ yếu từ tầng đá nào sau đây?

- A. Tầng biến chất. B. Tầng bazan. C. Tầng trầm tích. D. Tầng granit.

Câu 2. Khi đi từ phía Đông sang phía Tây, qua kinh tuyến 180° người ta phải

- A. lùi lại 1 giờ. B. tăng thêm 1 giờ.
C. lùi lại 1 ngày lịch. D. tăng thêm 1 ngày lịch.

Câu 3. Ngày nào sau đây ở bán cầu Bắc có thời gian ban ngày ngắn nhất, ban đêm dài nhất trong năm?

- A. 21/3. B. 22/6. C. 23/9. D. 22/12.

Câu 4. Để thuận tiện tính giờ múi, người ta chia bề mặt Trái Đất ra thành

- A. 21 múi giờ. B. 22 múi giờ. C. 23 múi giờ. D. 24 múi giờ.

Câu 5. Bốn mùa biểu hiện rõ nhất ở khu vực nào sau đây?

- A. Xích đạo. B. Chí tuyến. C. Ôn đới. D. 2 cực.

Câu 6. Khi giờ GMT là 21h ngày 27/12/2022 thì ở Hà Nội là

- A. 4h ngày 28/12/2022. B. 5h ngày 28/12/2022. C. 4h ngày 27/12/2022. D. 5h ngày 27/12/2022.

Câu 7. Dạng địa hình nào sau đây **không** phải do băng hà tạo nên?

- A. Vịnh hẹp băng hà. B. Các đá trún cừu. C. Cao nguyên băng hà. D. Hàm ếch sóng vỗ.

Câu 8. Biểu hiện nào sau đây là do tác động của ngoại lực tạo nên?

- A. Lục địa được nâng lên hay hạ xuống. B. Đá bị uốn nếp tạo thành dãy núi uốn nếp.
C. Đá nứt vỡ do thay đổi nhiệt độ đột ngột. D. Đá bị đứt gãy tạo thành địa hào, địa lũy.

Câu 9. Khối khí cực (A) có tính chất

- A. lạnh ẩm. B. rất nóng. C. rất lạnh. D. nóng ẩm.

Câu 10. Trên Trái Đất, mưa tương đối ít ở vùng

- A. xích đạo. B. ôn đới. C. chí tuyến. D. cực.

Câu 11. Vành đai khí áp nào sau đây chung cho cả hai bán cầu Bắc và Nam?

- A. Áp cao cực. B. Áp thấp ôn đới.
C. Áp thấp Xích đạo. D. Áp cao cận chí tuyến.

Câu 12. Gió Mậu dịch thổi từ áp cao cận chí tuyến về áp thấp

- A. chí tuyến. B. ôn đới. C. xích đạo. D. cực.

Câu 13. Khi gió khô di chuyển xuống núi, nhiệt độ của không khí là 19°C ở đỉnh núi cao 2000m, thì khi xuống đến độ cao 200m, nhiệt độ của không khí sẽ là

- A. 30°C. B. 32°C. C. 35°C. D. 37°C.

Câu 14. Ở miền ôn đới lạnh, nhân tố chủ yếu tác động đến chế độ nước sông là

- A. địa hình. B. chế độ mưa. C. băng tuyết. D. thực vật.

Câu 15. Dao động thủy triều nhỏ nhất (triều kém) xảy ra khi Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất nằm

- A. vuông góc với nhau. B. thẳng hàng với nhau.
C. lệch nhau góc 45 độ. D. lệch nhau góc 60 độ.

Câu 16. Hồ được hình thành tại các nơi lún sụt, nứt vỡ trên mặt đất do các mảng kiến tạo di chuyển được gọi là hồ

- A. móng ngựa. B. băng hà. C. núi lửa. D. kiến tạo.

Câu 17. Yếu tố nào sau đây góp phần chủ yếu làm cho chế độ nước sông điều hòa?

- A. Nước mưa chảy trên mặt. B. Các mạch nước ngầm.

C. Địa hình đồi núi dốc nhiều.

D. Bề mặt đất đồng bằng rộng.

Câu 18. Căn cứ vào yếu tố nào sau đây để phân biệt đất với đá?

A. Độ ẩm.

B. Độ rắn.

C. Độ phì.

D. Nhiệt độ.

Câu 19. Nhân tố nào sau đây có vai trò quyết định đến việc tạo nên thành phần hữu cơ cho đất?

A. Khí hậu.

B. Sinh vật.

C. Địa hình.

D. Đá mẹ.

Câu 20. Trong quá trình hình thành đất, thực vật **không** có vai trò nào sau đây?

A. Cung cấp vật chất hữu cơ.

B. Góp phần làm phá hủy đá.

C. Hạn chế xói mòn, rửa trôi.

D. Phân giải, tổng hợp chất mùn.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (2 điểm) Trình bày tác động của khí hậu và sinh vật đến sự hình thành đất trên Trái Đất.

Câu 2. (2 điểm) So sánh vận động theo phương thẳng đứng và vận động theo phương nằm ngang.

Câu 3. (1 điểm) Cho bảng số liệu:

LƯU LƯỢNG NƯỚC TRUNG BÌNH THÁNG CỦA SÔNG HỒNG
TẠI TRẠM HÀ NỘI

(Đơn vị: m^3/s)

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lưu lượng	1456	1343	1215	1522	2403	4214	7300	7266	5181	3507	2240	1517

(Nguồn: SGK Địa lí 10 – Kết nối tri thức)

a) Dựa vào bảng số liệu, em hãy xác định thời gian mùa lũ, mùa cạn của sông Hồng.

b) Theo em, để vẽ biểu đồ thể hiện lưu lượng nước trung bình tháng của sông Hồng tại trạm Hà Nội, biểu đồ nào là thích hợp nhất?

---HẾT---

ĐÁP ÁN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Mỗi câu đúng được 0.25 điểm

CÂU	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
ĐÁP ÁN	D	D	D	D	C	A	D	C	C	C
CÂU	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
ĐÁP ÁN	C	C	D	C	A	D	B	C	B	D

II. PHẦN TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1		Phân tích tác động của khí hậu và sinh vật đến sự hình thành đất trên Trái Đất.	2,0
		- Khí hậu:	1,0
		+ Các yếu tố khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là nhiệt và ẩm:	0.25
		• Tác động của nhiệt và ẩm làm đá gốc bị phá hủy trở thành sản phẩm phong	0.25

		hóa, rồi sau đó lại tiếp tục phong hóa thành đất.														
		<ul style="list-style-type: none">Nhiệt và ẩm còn ảnh hưởng đến sự hòa tan, rửa trôi hoặc tích tụ vật chất trong các tầng đất, đồng thời tạo ra môi trường để vi sinh vật phân giải và tổng hợp chất hữu cơ cho đất.	0.25													
		+ Khí hậu còn ảnh hưởng gián tiếp đến quá trình hình thành đất thông qua lớp phủ thực vật. Thực vật sinh trưởng tốt sẽ hạn chế việc xói mòn đất, đồng thời cung cấp nhiều chất hữu cơ cho đất.	0.25													
		- Sinh vật:	1,0													
		Đóng vai trò chủ đạo trong việc hình thành đất.	0.25													
		+ Thực vật cung cấp chất hữu cơ (cành khô, lá rụng...) cho đất, rễ thực vật bám vào các khe nứt của đá làm phá hủy đá.	0.25													
		+ Vi sinh vật phân giải xác sinh vật và tổng hợp thành mùn.	0.25													
		+ Động vật sống trong đất (giun, kiến, mối...) cũng góp phần làm biến đổi một số tính chất lý hóa của đất.	0.25													
2		So sánh vận động theo phương thẳng đứng và vận động theo phương nằm ngang.	2,0													
		- Giống nhau:	0.5													
		+ Đều do nội lực sinh ra.	0.25													
		+ Đều có tác động to lớn đối với việc thay đổi địa hình Trái Đất.	0.25													
		- Khác nhau:	1.5													
		<table><tr><td></td><td>VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG</td><td>VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG NẴM NGANG</td><td rowspan="4">Mỗi ý đúng 0.25 điểm</td></tr><tr><td><i>Nguyên nhân</i></td><td>Chủ yếu do sự chuyển dịch vật chất theo trọng lực.</td><td>Chủ yếu do lực nén ép theo phương nằm ngang.</td></tr><tr><td><i>Biểu hiện</i></td><td>Làm cho vỏ Trái Đất được nâng lên, mở rộng diện tích lục địa ở khu vực này và hạ xuống, thu hẹp diện tích lục địa ở khu vực kia một cách chậm chạp và lâu dài.</td><td>Làm cho vỏ Trái Đất bị nén ép ở khu vực này và tách giãn ở khu vực kia.</td></tr><tr><td><i>Kết quả</i></td><td>Sinh ra hiện tượng biển tiến, biển thoái.</td><td>Gây ra các hiện tượng uốn nếp, đứt gãy.</td></tr></table>		VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG	VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG NẴM NGANG	Mỗi ý đúng 0.25 điểm	<i>Nguyên nhân</i>	Chủ yếu do sự chuyển dịch vật chất theo trọng lực.	Chủ yếu do lực nén ép theo phương nằm ngang.	<i>Biểu hiện</i>	Làm cho vỏ Trái Đất được nâng lên, mở rộng diện tích lục địa ở khu vực này và hạ xuống, thu hẹp diện tích lục địa ở khu vực kia một cách chậm chạp và lâu dài.	Làm cho vỏ Trái Đất bị nén ép ở khu vực này và tách giãn ở khu vực kia.	<i>Kết quả</i>	Sinh ra hiện tượng biển tiến, biển thoái.	Gây ra các hiện tượng uốn nếp, đứt gãy.	
	VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG THẲNG ĐỨNG	VẬN ĐỘNG THEO PHƯƠNG NẴM NGANG	Mỗi ý đúng 0.25 điểm													
<i>Nguyên nhân</i>	Chủ yếu do sự chuyển dịch vật chất theo trọng lực.	Chủ yếu do lực nén ép theo phương nằm ngang.														
<i>Biểu hiện</i>	Làm cho vỏ Trái Đất được nâng lên, mở rộng diện tích lục địa ở khu vực này và hạ xuống, thu hẹp diện tích lục địa ở khu vực kia một cách chậm chạp và lâu dài.	Làm cho vỏ Trái Đất bị nén ép ở khu vực này và tách giãn ở khu vực kia.														
<i>Kết quả</i>	Sinh ra hiện tượng biển tiến, biển thoái.	Gây ra các hiện tượng uốn nếp, đứt gãy.														
3	a	Hãy tính toán và cho biết thời gian mùa lũ, mùa cạn của sông Hồng.	0.5													
		- Mùa lũ: từ tháng 6 đến tháng 10.	0.25													
		- Mùa cạn: từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau.	0.25													
	b	Biểu đồ đường.	0.5													